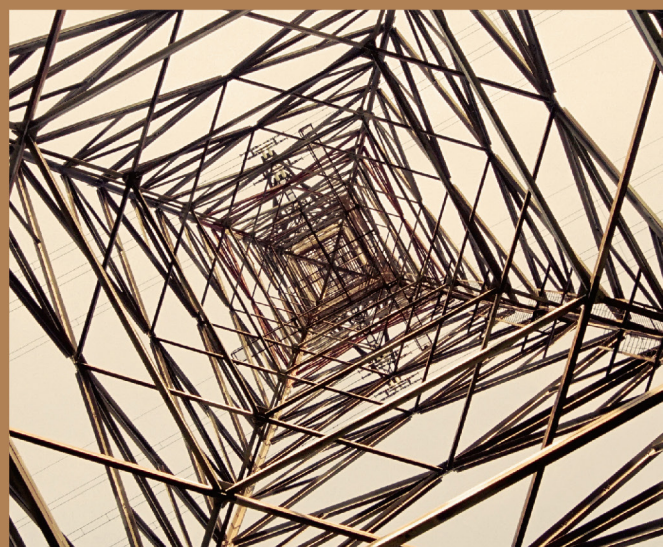


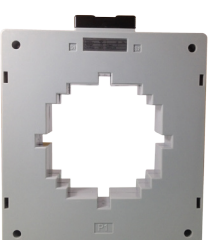


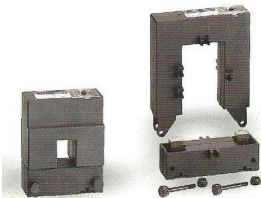
TAIWAN METERS PLANT

Safety Controls

DGE
DOAN GIA ELECTRIC

ĐỒNG HỒ ĐO	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Đồng hồ đo Volt, Ampe, Hz - xuất xứ Taiwan			
	BE 96x96	Đồng hồ Ampe 5/5A - 5000/5A AC	209.000
	BE 96x96	Đồng hồ Ampe 5A - 50A AC	209.000
	BE 96x96	Đồng hồ Volt 300V - 500V AC	215.000
	BE 96x96	Đồng hồ đo Hz 45Hz - 65Hz 220V	675.000
	BE 72x72	Đồng hồ Ampe 5/5A - 4000/5A AC	209.000
	BE 72x72	Đồng hồ Ampe 5A - 30A AC	209.000
	BE 72x72	Đồng hồ Volt 300V - 500V AC	215.000
	BE 72x72	Đồng hồ đo Hz 45Hz - 65Hz 220V	675.000
	BE 72x72	Đồng hồ đo Hz 45Hz - 65Hz 220V	675.000
	BP-80 80x80	Đồng hồ Ampe 20/5A - 500/5A AC	160.000
	BP-80 80x80	Đồng hồ Ampe 5A - 40A AC	160.000
	BP-80 80x80	Đồng hồ Volt 500V AC	160.000
Công tắc chuyển mạch Volt, Ampe - xuất xứ Taiwan			
	48x60	Chuyển mạch Ampe, 4 vị trí, 3P4W	256.000
	48x60	Chuyển mạch Volt, 7 vị trí, 3P4W	256.000
	64x79	Chuyển mạch Ampe, 4 vị trí, 3P4W	256.000
	64x80	Chuyển mạch Volt, 7 vị trí, 3P4W	256.000

BIẾN DÒNG LOẠI VUÔNG	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Kích thước 30 x 10mm - xuất xứ Taiwan			
	MFO-30 50/5A	2VA, Class 1	183.000
	MFO-30 60/5A	2VA, Class 1	183.000
	MFO-30 75/5A	2.5VA, Class 1	183.000
	MFO-30 100/5A	2.5VA, Class 1	183.000
	MFO-30 125/5A	2.5VA, Class 1	183.000
	MFO-30 150/5A	3VA, Class 1	183.000
	MFO-30 200/5A	5VA, Class 1	183.000
Kích thước 40 x 10mm - xuất xứ Taiwan			
	MFO-40 250/5A	3VA, Class 1	183.000
	MFO-40 300/5A	5VA, Class 1	187.000
	MFO-40 400/5A	5VA, Class 1	199.000
	MFO-40 500/5A	5VA, Class 1	225.000
	MFO-40 600/5A	5VA, Class 1	257.000
Kích thước 60 x 20mm - xuất xứ Taiwan			
	MFO-60 600/5A	7.5VA, Class 1	293.000
	MFO-60 800/5A	7.5VA, Class 1	302.000
Kích thước 100 x 10mm - xuất xứ Taiwan			
	MFO-100 1000/5A	10VA, Class 1	450.000
	MFO-100 1200/5A	10VA, Class 1	463.000
	MFO-100 1250/5A	10VA, Class 1	473.000
	MFO-100 1500/5A	10VA, Class 1	502.000
	MFO-100 1600/5A	10VA, Class 1	518.000
	MFO-100 2000/5A	10VA, Class 1	624.000
	MFO-100 2500/5A	10VA, Class 1	669.000
	MFO-100 3000/5A	10VA, Class 1	711.000
Kích thước 110 x 70mm - xuất xứ Taiwan			
	MFO-130 3500/5A	15VA, Class 1	1.106.000
	MFO-130 4000/5A	15VA, Class 1	1.287.000
	MFO-130 5000/5A	15VA, Class 1	1.415.000

BIẾN DÒNG LOẠI TRÒN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
RCT-15-1 - xuất xứ Taiwan			
	RCT-15-1 50/5A	2.5VA, class 1, Φ 35	193.000
	RCT-15-1 100/5A	2.5VA, class 1, Φ 35	193.000
	RCT-15-1 150/5A	2.5VA, class 1, Φ 35	193.000
	RCT-15-1 200/5A	5VA, class 1, Φ 35	193.000
	RCT-15-1 250/5A	5VA, class 1, Φ 35	193.000
	RCT-15-1 300/5A	5VA, class 1, Φ 35	193.000
RCT-15-2 - xuất xứ Taiwan			
	RCT-15-2 400/5A	5VA, class 1, Φ 60	242.000
	RCT-15-2 500/5A	5VA, class 1, Φ 60	257.000
	RCT-15-2 600/5A	5VA, class 1, Φ 60	277.000
RCT-15-3 - xuất xứ Taiwan			
	RCT-15-3 800/5A	10VA, class 1, Φ 91	367.000
	RCT-15-3 1000/5A	15VA, class 1, Φ 91	428.000
	RCT-15-3 1200/5A	15VA, class 1, Φ 91	447.000
RCT-15-4 - xuất xứ Taiwan			
	RCT-15-4 1500/5A	15VA, class 1, Φ 110	494.000
	RCT-15-4 1600/5A	15VA, class 1, Φ 110	509.000
	RCT-15-4 2000/5A	15VA, class 1, Φ 110	540.000
	RCT-15-4 2500/5A	15VA, class 1, Φ 110	591.000
	RCT-15-4 3000/5A	15VA, class 1, Φ 110	636.000
	RCT-15-4 3200/5A	15VA, class 1, Φ 110	656.000
	RCT-15-4 4000/5A	15VA, class 1, Φ 110	715.000
Biến dòng loại có thể tháo rời - xuất xứ Taiwan			
	TS-23 100/5A	class 1	987.000
	TS-23 150/5A	class 1	993.000
	TS-23 200/5A	class 1	998.000
	TS-58 250/5A	class 1	1.180.000
	TS-58 300/5A	class 1	1.191.000
	TS-58 400/5A	class 1	1.202.000
	TS-58 500/5A	class 1	1.223.000
	TS-88 600/5A	class 1	1.384.000
	TS-88 750/5A	class 1	1.405.000
	TS-88 800/5A	class 1	1.437.000
	TS-88 1000/5A	class 1	1.469.000
	TS-816 1500/5A	class 1	3.427.000
	TS-816 2000/5A	class 1	3.476.000
	TS-816 2500/5A	class 1	3.582.000
	TS-816 3000/5A	class 1	3.712.000

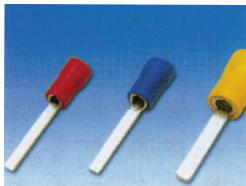
BIẾN DÒNG LOẠI BĂNG QUẤN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
MR-28 - xuất xứ Taiwan			
	MR-28, 50/5A, 2.5VA	2.5VA, class 1, Φ 28	177.000
	MR-28, 75/5A, 2.5VA	2.5VA, class 1, Φ 28	177.000
MR-42 - xuất xứ Taiwan			
	MR-42, 100/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 42	203.000
	MR-42, 150/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 42	203.000
	MR-42, 200/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 42	203.000
	MR-42, 250/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 42	203.000
MR-45 - xuất xứ Taiwan			
	MR-45, 300/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 45	203.000
MR-60 - xuất xứ Taiwan			
	MR-60, 400/5A, 5VA	5VA, class 1, Φ 60	232.000
	MR-60, 500/5A, 7.5VA	7.5VA, class 1, Φ 60	244.000
	MR-60, 600/5A, 10VA	10VA, class 1, Φ 60	268.000
MR-85 - xuất xứ Taiwan			
	MR-85, 700/5A, 10VA	10VA, class 1, Φ 85	431.000
	MR-85, 800/5A, 10VA	10VA, class 1, Φ 85	445.000
	MR-85, 1000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 85	473.000
	MR-85, 1200/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 85	502.000
	MR-85, 1500/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 85	560.000
	MR-85, 1600/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 85	585.000
MR-125 - xuất xứ Taiwan			
	MR-125, 2000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	888.000
	MR-125, 2500/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.004.000
	MR-125, 3000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.126.000
	MR-125, 4000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.351.000
	MR-125, 5000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.669.000
	MR-125, 6000/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.833.000
	MR-125, 6300/5A, 15VA	15VA, class 1, Φ 125	1.994.000

BIẾN DÒNG	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Biến dòng bảo vệ - xuất xứ Taiwan			
	PR1 100/5A	class 5P10, 15VA	1.196.000
	PR1 150/5A	class 5P10, 15VA	1.029.000
	PR1 200/5A	class 5P10, 15VA	868.000
	PR1 250/5A	class 5P10, 15VA	901.000
	PR2 300/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR3 400/5A	class 5P10, 15VA	965.000
	PR4 500/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR5 600/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR5 800/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR6 1000/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR6 1200/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR7 1600/5A	class 5P10, 15VA	836.000
	PR7 2000/5A	class 5P10, 15VA	901.000
	PR8 2500/5A	class 5P10, 15VA	958.000
	PR9 3000/5A	class 5P10, 15VA	1.084.000
	PR10 4000/5A	class 5P10, 15VA	1.264.000
Máng cáp nhựa - xuất xứ Taiwan			
	33x33 mm	cây 2 m	109.000
	33x45 mm	cây 2 m	121.000
	45x45 mm	cây 2 m	140.000
	45x65 mm	cây 2 m	175.000
	60x80 mm	cây 2 m	247.000
	65x65 mm	cây 2 m	221.000
	80x80 mm	cây 2 m	344.000
	100x100 mm	cây 2 m	582.000
	150x100 mm	cây 2 m	1.025.000

PHỤ KIỆN TỬ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	PHỤ KIỆN TỬ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Cos bít - xuất xứ Taiwan				Cos trần loại tròn - xuất xứ Taiwan			
	SC1.5-4	100 cái/bịch	80.000		1.25-3	100 cái/bịch	39.000
	SC1.5-5		75.000		1.25-4M		48.000
	SC2.5-3		100.000		1.25-5		54.000
	SC2.5-4		93.000		2-3		77.000
	SC2.5-5		96.000		2-4		74.000
	SC2.5-6		82.000		2-3M		60.000
	SC4-4		142.000		2-4M		57.000
	SC4-5		133.000		2-5		75.000
	SC4-6		117.000		3.5-4		118.000
	SC6-5		199.000		3.5-5		112.000
	SC6-6		183.000		3.5-6		129.000
	SC6-8		173.000		5.5-4		154.000
	SC10-6		225.000		5.5-5		147.000
	SC10-8		218.000		5.5-6		192.000
	SC16-6		332.000		5.5-8		227.000
	SC16-8		304.000		8-5		231.000
	SC25-6		546.000		8-6		239.000
	SC25-8		513.000		8-8		295.000
	SC35-6		932.000		8-10		354.000
	SC35-8		893.000		14-6		366.000
	SC50-8		1.532.000		14-8		432.000
	SC50-10		1.466.000		14-10		485.000
	SC70-8	50 cái/bịch	1.270.000		22-6		658.000
	SC70-10		1.231.000		22-8		759.000
	SC95-10		1.865.000		22-10		759.000
	SC95-12		1.800.000		38-6		1.084.000
	SC120-10	30 cái/bịch	1.520.000		38-8		1.051.000
	SC120-12		1.476.000		38-10		1.007.000
	SC150-12	20 cái/bịch	1.300.000		60-8		1.722.000
	SC150-14		1.270.000		60-10		1.676.000
	SC185-12	8 cái/bịch	667.000		60-12		1.607.000
	SC185-14		655.000				
	SC240-14	8 cái/bịch	982.000				
	SC240-16		966.000				
	SC300-14	8 cái/bịch	1.437.000				
	SC300-16		1.419.000				
	SC400-14	1 cái/bịch	305.000				
	SC400-16		302.000				
	SC500-14		399.000				
	SC500-16		396.000				
	SC630-14		604.000				
	SC630-16		601.000				

PHỤ KIỆN TỦ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Cos tròn có bọc nhựa - xuất xứ Taiwan			
	VF1.25-3	100 cái/bịch	39.000
	VF1.25-4M		48.000
	VF1.25-4		60.000
	VF1.25-5		55.000
	VF1.25-6		95.000
	VF2-3		78.000
	VF2-4		75.000
	VF2-3M		32.000
	VF2-4M		58.000
	VF2-5		76.000
	VF2-6		107.000
	VF3.5-4		119.000
	VF3.5-5		114.000
	VF3.5-6		131.000
	VF3.5-8		114.000
	VF5.5-4		156.000
	VF5.5-5		149.000
	VF5.5-6		194.000
	VF5.5-8		229.000
	VF8-4		241.000
	VF8-5		233.000
	VF8-6		242.000
	VF8-8		298.000
	VF8-10		358.000
	VF8-12		309.000

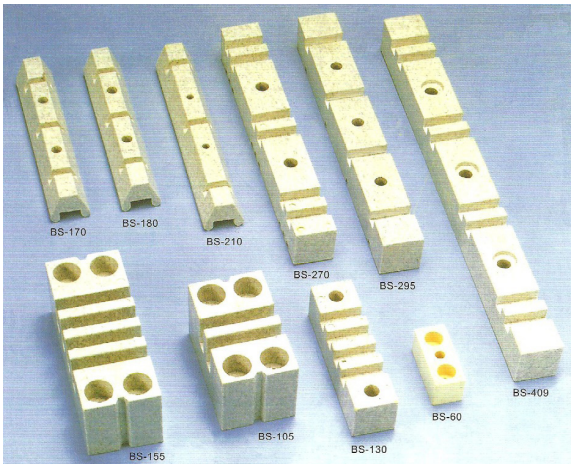
PHỤ KIỆN TỦ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Cos chia trần - xuất xứ Taiwan			
	1.25Y-3YS	100 cái/bịch	51.000
	1.25-4YS		52.000
	1.25-5Y		54.000
	2-3YS		57.000
	2-4YS		58.000
	2-5Y		60.000
	2-6Y		84.000
	3.5-4Y		95.000
	3.5-5Y		94.000
	5.5-3Y		143.000
	5.5-4Y		139.000
	5.5-5Y		139.000
	5.5-6Y		185.000
	8-5Y		244.000
	8-6Y		255.000

PHỤ KIỆN TỦ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Cos PIN có bọc nhựa - xuất xứ Taiwan			
	PIN1.25	100 cái/bịch	69.000
	PIN2		86.000
	PIN5.5		201.000
Cos PIN có bọc nhựa loại đẹp - xuất xứ Taiwan			
	PIN1.25F	100 cái/bịch	67.000
	PIN2F		77.000
	PIN5.5F		154.000
Cos nối có bọc nhựa - xuất xứ Taiwan			
	BF1.25	100 cái/bịch	73.000
	BF2		84.000
	BF5.5		138.000

PHỤ KIỆN TỦ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Cos chia có bọc nhựa - xuất xứ Taiwan			
	VF1.25-3YS	100 cái/bịch	52.000
	VF1.25-4YS		53.000
	VF1.25-5Y		55.000
	VF2-3YS		58.000
	VF2-4YS		44.000
	VF2-5Y		61.000
	VF2-6Y		85.000
	VF3.5-4Y		96.000
	VF3.5-5Y		95.000
	VF5.5-3Y		145.000
	VF5.5-4Y		140.000
	VF5.5-5Y		140.000
	VF5.5-6Y		187.000
	VF5.5-8Y		241.000
	VF8-5Y		246.000
	VF8-6Y		257.000
	VF14-5Y		401.000
	VF14-6Y		385.000

PHỤ KIỆN TỬ ĐIỆN	MÃ HÀNG	MÔ TẢ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Buzzer - xuất xứ Taiwan			
	BF-30 220V AC		138.000
	BF-30 24V DC		151.000
	BF-30 12V DC		151.000
	ABF-75 220V AC		121.000
	ABF-75 24V DC		157.000
	ABF-75 12V DC		157.000
	ABS-80 220V AC		149.000
	ABS-80 24V DC		185.000
	ABS-80 12V DC		185.000
Chuông Báo - xuất xứ Taiwan			
	4",	220V AC	324.000
	6"		720.000
	8"		816.000
	10"		937.000
Còi Báo - xuất xứ Taiwan			
	TSC-220	220V AC	529.000
	TSD-220	220V AC	662.000

PHỤ KIỆN TỬ ĐIỆN	MÃ HÀNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Gối đỡ tử điện - xuất xứ Taiwan		
	RM-25S	13.000
	RM-25 M6	13.000
	RM-35 M6	16.000
	RM-40 M6	25.000
	RM-51 M8	33.000
	RM-51 M10	43.000
	RM-76 M10	56.000

PHỤ KIỆN TỬ ĐIỆN	MÃ HÀNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
Busbar Support (Thanh sứ đỡ thanh cái) - xuất xứ Taiwan		
	BS-170	64.000
	BS-180	64.000
	BS-130	96.000
	BS-105	211.000
	BS-155	283.000
	BS-210	122.000
	BS-270	161.000
	BS-295	183.000
	BS-409	308.000
	BS-60	
Cable Gland - xuất xứ Taiwan		
	PG-7	8.000
	PG-9	9.000
	PG-11	9.000
	PG-13.5	10.000
	PG-16	10.000
	PG-21	17.000
	PG-29	28.000
	PG-36	42.000
	PG-42	54.000
	PG-48	59.000



OF TRADITION, TECHNOLOGY AND QUALITY

* Taiwan Meters Plant is one of the largest independent Taiwanese manufacturers of Panel Meters, Current Transformers and shunts in Taiwan.

* 30 years experience in the Automation Industry, 0 products have built a reputation for high quality and modern design at competitive prices. The company is export oriented, 90% of products are sold world-wide.

* The current catalogues provide a survey of our efforts and is the main link with our distributors, partners and end users of our products in the field of the measuring technique.


ONLINE CERTIFICATIONS DIRECTORY

PICQ2.E327849
Measuring, Testing and Signal Generation Equipment - Component

Page Bottom

Measuring, Testing and Signal Generation Equipment - Component

See General Information for Measuring, Testing and Signal Generation Equipment - Component

TAIWAN METERS PLANT CO LTD
ROOM 3C-15, TAIPEI WORLD TRADE CENTER
5 HSIEN YI RD SEC 5
TAIPEI, 110 TAIWAN

E327849

AC Ammeter, Model BP-45 Series.

AC Ammeters, Voltmeters and Frequency Meters, Models BE-72 Series, BP-45 Series.

AC Ammeters, AC Voltmeters, DC Ammeters, DC Voltmeters and AC Frequency meters, Models BE-96 Series, LS-80 Series.

DC Ammeter, Model BP-50S Series.

DC Ammeters and Voltmeters, Models BP-65 Series, BP-50S Series.

Marking: Company name, model designation and the Recognized Component Mark 

Last Updated on 2009-02-16

Questions?

Notice of Disclaimer

Page Top

Copyright © 2009 Underwriters Laboratories Inc. ®

The appearance of a company's name or product in this database does not in itself assure that products so identified have been manufactured under UL's Follow-Up Service. Only those products bearing the UL Mark should be considered to be Listed and covered under UL's Follow-Up Service. Always look for the Mark on the product.

UL permits the reproduction of the material contained in the Online Certification Directory subject to the following conditions: 1. The Guide Information, Designs and/or Listings (files) must be presented in their entirety and in a non-misleading manner, without any manipulation of the data (or drawings). 2. The statement "Reprinted from the Online Certifications Directory with permission from Underwriters Laboratories Inc." must appear adjacent to the extracted material. In addition, the reprinted material must include a copyright notice in the following format: "Copyright © 2009 Underwriters Laboratories Inc. ®"

An independent organization working for a safer world with integrity, precision and knowledge.

